

KẾ HOẠCH

**triển khai, quán triệt, tuyên truyền Kết luận số 149-KL/TW, ngày 10/4/2025
của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội
nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII
về công tác dân số trong tình hình mới**

Căn cứ Hướng dẫn số 15-HD/BTGDVTU ngày 21/5/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về việc triển khai, quán triệt, tuyên truyền Kết luận số 149-KL/TW, ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới (Kết luận số 149-KL/TW); Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch triển khai, quán triệt, tuyên truyền như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Kết luận số 149-KL/TW của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 34-CTr/TU, ngày 29/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân số trong tình hình mới, tạo sự thống nhất trong Đảng và hệ thống chính trị, sự đồng thuận của Nhân dân; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới.

- Việc tổ chức triển khai, quán triệt, tuyên truyền phải được tiến hành nghiêm túc, kịp thời, sâu rộng, chất lượng, hiệu quả trong toàn Đảng và hệ thống chính trị. Chú trọng đổi mới nội dung, phương thức quán triệt, tận dụng lợi thế của các nền tảng số; nội dung thông tin, tuyên truyền phải đầy đủ, cập nhật, nhấn mạnh các quan điểm nhất quán của Nghị quyết số 21-NQ/TW, đồng thời thể hiện rõ những điểm mới của Kết luận số 149-KL/TW.

II- NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ nội dung Kết luận số 149-KL/TW; Nghị quyết số 21-NQ/TW; Chương trình hành động số 34-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm của cơ quan, đơn vị. Chú trọng việc nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là cán

bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu đối với công tác dân số; xác định quan điểm dân số là yếu tố quan trọng hàng đầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; công tác dân số là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết, vừa lâu dài; là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân. Trọng tâm về chính sách dân số là dân số và phát triển. Công tác dân số phải chú trọng toàn diện các mặt quy mô, cơ cấu, đặc biệt là chất lượng dân số và đặt trong mối quan hệ hữu cơ với các yếu tố kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo đảm phát triển nhanh, bền vững. Trong quá trình triển khai sắp xếp đơn vị hành chính phải củng cố tổ chức bộ máy làm công tác dân số, đảm bảo thống nhất, liên tục, nâng cao hiệu quả công tác dân số.

Tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết, trong đó nhấn mạnh mục tiêu: “Giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số và đặt trong mối quan hệ tác động qua lại với phát triển kinh tế - xã hội”; “Đề cao tính tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện chủ trương, chính sách về công tác dân số, nhất là sinh đủ 2 con, chú trọng nuôi dạy con tốt, gia đình hạnh phúc, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội”.

2. Trong triển khai, quán triệt, tuyên truyền cần xác định nội dung tuyên truyền phù hợp, quan điểm chỉ đạo của Đảng là phát huy vai trò của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết, chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển. Đưa nội dung công tác dân số vào trong nghị quyết lãnh đạo của cấp ủy đảng; chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, địa phương, đơn vị. Phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp liên ngành của Ban chỉ đạo công tác dân số và phát triển các cấp.

Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số; sử dụng truyền thông số và mạng xã hội để chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số tới từng người dân để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển.

Tuyên truyền có trọng tâm chính sách, pháp luật về dân số; tiến độ xây dựng và ban hành Luật Dân số; sửa đổi, bổ sung quy định về số con được sinh phù hợp với quan điểm về dân số và phát triển; sửa đổi, bổ sung quy định về xử lý vi phạm chính sách dân số, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất giữa quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền cơ chế, chính sách khuyến khích các cặp vợ chồng và cá nhân sinh đủ hai con, ưu tiên và chú trọng đối với các địa bàn có mức sinh thấp, dân tộc ít người; các chính sách nhằm duy trì tỷ suất sinh thay thế; thu hẹp khoảng cách mất cân bằng giới tính khi sinh để sớm đưa về mức cân bằng tự nhiên; xây dựng và ban hành các chính sách chăm sóc sức khỏe người cao tuổi để tăng tuổi thọ bình quân, tăng số năm sống khỏe mạnh, bảo đảm với thích ứng già hóa dân số và nâng cao chất lượng dân số. Tuyên truyền các chính sách hỗ trợ cho phụ nữ sinh đủ hai con trước 35 tuổi, chính sách việc làm, trợ cấp, hỗ trợ cho người lao động sinh con và nuôi con nhỏ.

Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về công tác dân số như: đẩy mạnh, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch

vụ dân số; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; từng bước phát triển mạng lưới chuyên ngành lão khoa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, công tác phòng bệnh, nâng cao sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người dân; công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuẩn hóa đội ngũ làm công tác dân số; mở rộng hợp tác quốc tế; hoàn thiện việc xây dựng, kết nối liên thông, thống nhất đồng bộ dữ liệu về con người; xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035.

3. Tuyên truyền, quán triệt quan điểm chỉ đạo về vai trò và tầm quan trọng của công tác dân số trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng cho yêu cầu đất nước ta bước vào kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, với thế và lực mới. Đồng thời, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện hiệu quả Kết luận số 149 - KL/TW và Nghị quyết số 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới.

4. Tuyên truyền đấu tranh các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực liên quan tới việc lợi dụng tổ chức thực hiện công tác dân số trong tình hình mới; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, chống phá chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số.

III- HÌNH THỨC, THỜI GIAN TRIỂN KHAI, QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN

1. Hình thức

- Tuyên truyền trong các cuộc hội nghị của ngành, các cuộc họp chi bộ, họp cơ quan, đơn vị, trên sóng truyền thanh của huyện, Cổng thông tin điện tử Đảng bộ huyện, các trang thông tin điện tử của ngành, địa phương; tuyên truyền trên mạng xã hội, các buổi sinh hoạt đoàn, hội, tổ nhân dân tự quản,... với nội dung phong phú, đa dạng, cách thức phù hợp.

- Tuyên truyền thông qua các ấn phẩm như bản tin, thông báo nội bộ, tài liệu, sách, tờ rơi, tờ gấp... với nội dung phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Xây dựng các biểu ngữ, khẩu hiệu, băng rôn, pano, áp phích đặt tại các điểm công cộng, nơi đông dân cư, cơ quan, nhà sinh hoạt văn hoá,... với một số thông điệp tuyên truyền:

(1) Công tác dân số là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân.

(2) Đầu tư cho công tác dân số là đầu tư cho phát triển bền vững.

(3) Hãy nâng cao số lượng và chất lượng dân số.

(4) Đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng yêu cầu đất nước ta bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

(5) Sinh đủ hai con - Gia đình hạnh phúc, xã hội phát triển.

(6) Giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản đúng đắn, có hệ thống ở thế hệ trẻ, góp phần nâng cao chất lượng dân số.

(7) Giáo dục giới tính - Bảo vệ tuổi trẻ, bảo vệ tương lai.

(8) Không mang thai ở tuổi chưa thành niên vì tương lai, hạnh phúc của chính bạn.

(9) Không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống để nâng cao chất lượng dân số.

(10) Tham gia tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn vì hạnh phúc mỗi cá nhân, gia đình, vì sự phồn vinh của đất nước.

(11) Thực hiện tầm soát, chẩn đoán và điều trị bệnh tật trước sinh, sơ sinh, vì tương lai giống nòi.

(12) Nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức.

(13) Gia đình và xã hội cùng chung tay để mọi trẻ em gái có cơ hội phát triển và đạt được ước mơ.

(14) Vì một cộng đồng khỏe mạnh, cùng chung tay chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

(15) Dân số khỏe, đất nước phồn vinh, gia đình hạnh phúc.

(16) Sinh con và nuôi dạy con tốt là góp phần kiến tạo để đất nước phát triển.

2. Thời gian

Tổ chức tuyên truyền từ nay đến ngày 20/6/2025 và báo cáo kết quả tuyên truyền cho Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy) trước ngày 25/6/2025 để tổng hợp báo cáo về trên theo quy định.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, Đảng ủy trực thuộc Huyện ủy

Tổ chức triển khai, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Kết luận số 149-KL/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong thực hiện Kết luận gắn với đặc thù của cơ quan, đơn vị; xác định việc thực hiện chính sách dân số và phát triển là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội.

2. Ủy ban nhân dân huyện

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền Thông báo Kết luận tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân bằng hình thức phù hợp, thiết thực và hiệu quả; tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền về công tác dân số trong tình hình mới trên địa bàn.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp huyện

Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội phổ biến, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Kết luận theo với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện Kết luận trong các tổ chức thành viên; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế cùng cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền với nội dung phù hợp từng đối tượng trên các kênh thông tin truyền thông, internet, mạng xã hội.

- Thường xuyên cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí để tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác dân số và phát triển. Chú trọng tuyên truyền nhân rộng mô hình tiên tiến, điển hình tiêu biểu trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về công tác dân số trong tình hình mới để cung cấp kiến thức về dân số đến từng người dân, nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển.

- Phối hợp, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức tuyên truyền, quán triệt Thông báo Kết luận của các cơ quan, đơn vị, kịp thời tham mưu, đề xuất giải pháp giúp cấp ủy chỉ đạo thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội về công tác dân số trong tình hình mới. *Nguyễn Văn Toàn*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (b/c),
- Các đ/c Huyện ủy viên,
- Các chi, đảng ủy trực thuộc,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Lưu.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Văn Toàn

